

**BÀI 10. QUÁ TRÌNH NỘI SINH VÀ NGOẠI SINH.
CÁC DẠNG ĐỊA HÌNH. KHOÁNG SẢN.
(tiết 2)**

A/ Phần ghi bài

II/ Các dạng địa hình chính:

Các dạng địa hình	Độ cao so với mực nước biển	Đặc điểm
Núi	Độ cao của núi so với mực nước biển là từ 500 m trở lên	Núi thường có đỉnh nhọn, sườn dốc.
Đồi	. Độ cao của đồi so với vùng đất xung quanh thường không quá 200 m.	Đồi có đỉnh tròn, sườn thoải
Cao nguyên	cao trên 500 m so với mực nước biển	vùng đất tương đối bằng phẳng hoặc gợn sóng. có sườn dốc, nhiều khi dựng đứng thành vách so với vùng đất xung quanh.
Đồng bằng	Dưới 200m so với mực nước biển.	Địa hình thấp, tương đối bằng phẳng hoặc gợn sóng, độ dốc nhỏ.

Câu hỏi:

- 1/ Kể tên các địa danh ở Việt Nam có địa hình cao nguyên (địa hình núi đá vôi) mà em biết?
- 2/ Dựa vào tập bản đồ trang 14,15 và kiến thức em biết, kể tên các dãy núi, đồng bằng ở Việt Nam?

B/ Dặn dò

- Học bài 10 phần II
- Xem trước bài 10 phần III

**BÀI 10. QUÁ TRÌNH NỘI SINH VÀ NGOẠI SINH.
CÁC DẠNG ĐỊA HÌNH. KHOÁNG SẢN.
(tiết 3)**

A/ Phần ghi bài

III/ Khoáng sản

- Khoáng sản là những khoáng vật và khoáng chất có ích trong tự nhiên trong vỏ Trái Đất mà con người có thể khai thác để sử dụng trong sản xuất và đời sống.
- Khoáng sản gồm 3 loại: Năng lượng, kim loại và phi kim.
- Mỏ khoáng sản là nơi tập trung khoáng sản có trữ lượng và chất lượng có thể khai thác để sử dụng vào mục đích kinh tế.

B/ Bài tập:

*** Luyện tập**

1. Hãy phân biệt quá trình nội sinh và ngoại sinh trong quá trình hình thành địa hình bề mặt Trái Đất?
2. Cho biết độ cao tuyệt đối của các dạng địa hình chính.
3. Tìm kiếm thông tin về hiện trạng khai thác một số loại khoáng sản mà em biết?

*** Vận dụng**

Nơi em sinh sống thuộc dạng địa hình nào? Dạng địa hình này phù hợp với những hoạt động kinh tế nào?

C/ Dặn dò:

- Học bài 10
- Xem trước bài 11: Đọc lược đồ địa hình tỉ lệ lớn và lát cắt địa hình đơn giản